

Số: 375 /LHHVN-KHCNMT  
V/v đề xuất đặt hàng nhiệm vụ thuộc  
Chương trình hợp tác song phương và  
đa phương theo CV của Bộ KH & CN

Hà Nội, ngày 06 tháng 6 năm 2018

Kính gửi: - Các Hội ngành toàn quốc;  
- Các tổ chức KH&CN trực thuộc.

Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam (Liên hiệp Hội Việt Nam) nhận được Công văn số 1645/BKHCN-HTQT ngày 31/5/2018 của Bộ Khoa học & Công nghệ về việc đề xuất đặt hàng nhiệm vụ thuộc Chương trình hợp tác nghiên cứu song phương và đa phương về KH & CN đến năm 2020 và Chương trình tìm kiếm và chuyển giao công nghệ nước ngoài đến năm 2020 bắt đầu thực hiện từ năm 2019 theo Quyết định số 538/QĐ-TTg ngày 16/4/2014 và Quyết định số 1069/QĐ-TTg ngày 4/7/2014 của Thủ tướng Chính phủ. Liên hiệp Hội Việt Nam đề nghị các Hội ngành toàn quốc, các Đơn vị trực thuộc nghiên cứu, đề xuất đặt hàng nhiệm vụ theo các lĩnh vực KHCN hợp tác song phương và đa phương (Danh mục được gửi kèm theo) và gửi về Liên hiệp Hội Việt Nam (Thông qua Ban Khoa học Công nghệ và Môi trường. Cụ thể như sau:

1. **Hồ sơ đề xuất đặt hàng thuộc Chương trình hợp tác nghiên cứu song phương và đa phương về khoa học và công nghệ:**
  - a. Công văn kèm danh mục đề xuất đặt hàng nhiệm vụ của đơn vị mình
  - b. Bản sao văn bản hợp tác nghiên cứu của đơn vị với đối tác nước ngoài (nếu có)
  - c. Đề cương đề xuất nhiệm vụ theo Mẫu 1 Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 12/2014/TT-BKHCN ngày 30/5/2014
  - d. Các nhiệm vụ có thời gian thực hiện không quá 24 tháng kể từ tháng 1/2019 sẽ được ưu tiên
2. **Hồ sơ đề xuất đặt hàng nhiệm vụ thuộc Chương trình tìm kiếm và chuyển giao công nghệ nước ngoài gồm:**
  - a. Công văn kèm danh mục đặt hàng nhiệm vụ của đơn vị mình
  - b. Đề cương đề xuất đặt hàng công nghệ cần tìm kiếm theo Biểu PDX-TKCG tại phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 08/2015/TT-BKHCN



c. Các nhiệm vụ có thời gian thực hiện không quá 24 tháng kể từ tháng 1/2019 sẽ được ưu tiên.

**Hồ sơ đề xuất nhiệm vụ xin gửi trước 16h00 ngày 13/6/2018 theo địa chỉ:**

Ban Khoa học, Công nghệ & Môi trường, Liên hiệp Hội Việt Nam,  
53 Nguyễn Du, Hà Nội, Email: [bankhoahoc.vusta@gmail.com](mailto:bankhoahoc.vusta@gmail.com)

Người liên hệ: Đ/c Nguyễn Thanh Huyền, ĐT: 02438226435, ĐT Di động: 0903.239795, hoặc Đ/c Trần Xuân Việt, Phó trưởng ban Ban KHCN và MT: ĐT: 024.39436015, ĐT Di động: 0983.842177.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, KHCNMT.

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TRUNG ƯƠNG  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nghiêm Vũ Khải**



**Danh mục khoa học và công nghệ hợp tác song phương và đa phương**  
(Kèm theo Công văn số 33/LHHVN ngày 06 tháng 6 năm 2018)



STT	Tên địa bàn	Lĩnh vực ưu tiên hợp tác	Giai đoạn	Văn bản ký kết
	<b>Châu Âu</b>			
1	LB Nga	Khoa học về sự sống bao gồm: CNSH, CN y-dược, CN vật liệu mới, trong đó có vật liệu nano, CN vũ trụ, sử dụng hợp lý tài nguyên thiên nhiên, bao gồm nghiên cứu biển, CN tiết kiệm và hiệu quả năng lượng, bao gồm cả năng lượng tái tạo, năng lượng nguyên tử, CN dầu khí và than, CN chế biến nông sản, thực phẩm, CN chế tạo máy, công nghiệp đóng tàu.	2015-2017	Khóa hợp lần thứ nhất Ủy ban hợp tác giáo dục, khoa học và công nghệ Việt - Nga
2	Belarus	Quang-điện tử, công nghệ thông tin, công nghệ sinh học, công nghệ trong nông nghiệp, vật liệu mới	2017-2020	Khóa hợp lần thứ 10 Ủy ban hợp tác KH&CN Việt Nam - Belarus
3	Đức	Công nghệ nước và môi trường, sử dụng hợp lý tài nguyên thiên nhiên (đất, nước), công nghệ sinh học, sức khỏe và phát triển đô thị bền vững, CNTT, cơ khí chế tạo máy, năng lượng tái tạo, khoa học vật liệu.	2018-2020	Biên bản cuộc họp giữa Bộ KH&CN và Bộ Giáo dục và nghiên cứu CHLB Đức về Dự án “các giải pháp tích hợp cho sự phát triển bền vững tại đồng bằng sông cử long - Đất, nước và khí hậu”

STT	Tên địa bàn	Lĩnh vực ưu tiên hợp tác	Giai đoạn	Văn bản ký kết
				Tuyên bố chung về thành lập nhóm công tác về phát triển bền vững giữa Bộ KH&CN và Bộ Giáo dục và nghiên cứu CHLB Đức
4	Italia	Khoa học nông nghiệp và thực phẩm, CNSH và y tế, bảo tồn và phục chế các di sản văn hóa và thiên nhiên, Môi trường và biến đổi khí hậu, công nghệ thông tin và truyền thông, công nghệ không gian	2017-2019	Văn bản ký kết về Chương trình hợp tác KH&CN lần thứ 6
5	Pháp	CNSH, y tế, vật liệu mới, công nghệ thông tin và truyền thông, toán học, vật lý và hóa học ứng dụng, CN nano, hợp chất tự nhiên, môi trường, nông nghiệp, năng lượng hạt nhân, công nghệ vũ trụ...		
6	Hungary	Nông nghiệp và thực phẩm, công nghệ thông tin và truyền thông, năng lượng, tự động hóa, công nghệ sinh học, quản lý nước và môi trường, y tế và công nghiệp dược phẩm, khoa học vật liệu	2018-2020	Biên bản Khóa họp lần thứ 3 của UBHH Việt Nam - Hungary về hợp tác KH&CN
7	Bỉ	Biến đổi khí hậu và giảm nhẹ thiên tai, công nghệ vũ trụ, đa dạng sinh học, CNSH		

STT	Tên địa bàn	Lĩnh vực ưu tiên hợp tác	Giai đoạn	Văn bản ký kết
8	Vương quốc Anh	Y tế và khoa học sự sống, tính phục hồi môi trường và an ninh năng lượng, thành phố tương lai, nông nghiệp, công nghệ số, đổi mới và sáng tạo	2014-2021	Bản ghi nhớ giữa Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam và Chính phủ liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ailen về nghiên cứu và đổi mới sáng tạo
9	CH Áo	An ninh mạng, nông nghiệp và y tế		
10	Romania	Nông nghiệp		
11	Tây Ban Nha	Năng lượng tái tạo, nông nghiệp và an ninh lương thực, phát triển bền vững, môi trường và biến đổi khí hậu, CNTT, CNSH, quản lý KHHCN và đổi mới sáng tạo		
12	Đan Mạch	Biến đổi khí hậu, bao gồm công nghệ ứng dụng	2011-2013	Thỏa thuận khung về Chương trình hợp tác nghiên cứu 2011 - 2013
	<b>Châu Á</b>			
13	Nhật Bản	Nông nghiệp CNC, công nghệ bảo quản sau thu hoạch, năng lượng hạt nhân và công nghệ môi trường, thủy hải sản, nguồn gen thực vật cho thực phẩm và nông nghiệp, biển và khoa học trái đất	Từ 2015 đến Cuộc họp UBHH tiếp theo	Biên bản UBHH lần thứ 4 họp tháng 3/2015

STT	Tên địa bàn	Lĩnh vực ưu tiên hợp tác	Giai đoạn	Văn bản ký kết
14	Hàn Quốc	Công nghệ sinh học; Công nghệ thông tin; Công nghệ nano; Công nghệ khí hậu	2018-2020	Biên bản ký hợp lần thứ 8 UBHH Việt Nam - Hàn Quốc
15	Thái Lan	Thiên văn học, CNSH, công nghệ điện tử và máy tính, địa tin học và công nghệ vũ trụ, khoa học đời sống, khoa học vật liệu và công nghệ nano, tiêu chuẩn và đo lường, công nghệ hạt nhân và pháp quy, truyền thông khoa học, chính sách KH&CN và đổi mới sáng tạo, công nghệ synchrotron, quản lý nước, công nghệ trong công nghiệp nhẹ, khoa học nông nghiệp, khoa học môi trường.	Không xác định	Hiệp định giữa Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam và Vương quốc Thái Lan về hợp tác khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo
16	Trung Quốc	Năng lượng mới, y dược, nông nghiệp, sinh học, thông tin, giao thông, chính sách về quản lý KH&CN	2016-2018	Biên bản Khóa họp UBHH hợp tác KH&CN VN- TQ lần thứ 9
17	Đài Loan	CNSH trong nông nghiệp và y tế; CNTT; KH&NV; Vật liệu mới, biến đổi khí hậu, khoa học trái đất, thủy văn, phòng chống thiên tai; Chính sách về ươm tạo công nghệ và doanh nghiệp công nghệ	Từ 2015 đến Cuộc họp Tổ công tác tiếp theo	Biên bản Cuộc họp Tổ công tác lần thứ 5 họp tháng 10/2015
18	Ấn Độ	Năng lượng mới và năng lượng tái tạo, CNSH ứng dụng trong nông nghiệp, vật liệu nano, học tập và khám bệnh từ xa, Chính phủ điện tử	Từ 2016 đến Kỳ họp Tiểu ban hợp tác KH&CN Việt Nam - Ấn Độ tiếp theo	Biên bản họp Tiểu ban hợp tác KH&CN Việt Nam - Ấn Độ (ký tháng 12/2016)

STT	Tên địa bàn	Lĩnh vực ưu tiên hợp tác	Giai đoạn	Văn bản ký kết
19	Mông Cổ	Sản phẩm thuốc truyền thống; bảo vệ môi trường; ứng dụng công nghệ mới trong lĩnh vực khai khoáng; chăn nuôi gia súc, gia cầm và chế biến các sản phẩm có nguồn gốc từ gia súc gia cầm; cây trồng	Từ năm 2016 đến kỳ họp UBHH KH&CN Việt Nam - Mông Cổ tiếp theo	Biên bản họp Tiểu ban hợp tác KH&CN Việt Nam - Ấn Độ (ký năm 2016)
20	Iran	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong nông nghiệp và công nghệ thực phẩm; Địa chất, công nghệ khai khoáng và dầu mỏ; Công nghệ vật liệu; Công nghệ thông tin và truyền thông; Khoa học cơ bản; Công nghệ sinh học; Y tế và khoa học sức khỏe; Năng lượng mới và năng lượng thay thế; Công nghệ công nghiệp; Môi trường, Phát triển bền vững; Đào tạo chuyên gia, luật sư trong lĩnh vực quản lý KH&CN; Phát triển nguồn nhân lực có trình độ cao về KH&CN; Công viên KH&CN	Dự kiến sẽ từ năm 2018 đến kỳ họp Tiểu ban HTKHCN Việt Nam - Iran tiếp theo	Chưa họp
	<b>Châu Mỹ</b>			
21	Hoa Kỳ	Khoa học y tế và sức khỏe; Công nghệ sinh học và nông nghiệp; Trao đổi nghiên cứu và giáo dục; Khoa học bảo tồn; Khí tượng, thủy văn và cảnh báo bão	2015-2018	Kế hoạch hành động
22	CH Acentina	Công nghệ ứng dụng trong nông nghiệp, công nghệ nano, Công nghệ vũ trụ, Công nghệ chế biến nông sản, thực phẩm.	2018-2020	Biên bản họp UBLCP
	<b>Châu Úc</b>			
23	Úc	Nghiên cứu biển, y tế, môi trường và quản lý tài nguyên thiên nhiên, nông, lâm và ngư nghiệp, CNTT, CNSH v.v...	2018-2019	Kế hoạch hành động

STT	Tên địa bàn	Lĩnh vực ưu tiên hợp tác	Giai đoạn	Văn bản ký kết
24	New Zealand	Nông, lâm và ngư nghiệp, Nghiên cứu biển, Môi trường và quản lý tài nguyên thiên nhiên; Năng lượng tái tạo; Công nghệ sinh học; Công nghệ chế biến và bảo quản; Tiêu chuẩn đo lường chất lượng và SHTT		
	<b>Đa phương</b>			
25	Chương trình nghiên cứu chung Đông Á (e-ASIA)	Phòng chống thiên tai và rủi ro	2018-2020	Biên bản cuộc họp Ban điều hành lần thứ 6